

Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ

Căn cứ Khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 356/2025/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025 về việc *yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

Ông **Lê Hoài T**, sinh ngày 22/02/1996; CCCD số: 093096006378; Địa chỉ: Ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ.

Bà **Chim Trúc V**, sinh ngày 24/04/1996; CCCD số: 092196003301; Địa chỉ: 1, T, phường N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V qua quen biết, tìm hiểu thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, cưới nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường A, quận N, thành phố Cần Thơ ngày 08/01/2021 (Nay là *UBND phường N,, thành phố Cần Thơ*).

Trong thời gian vợ chồng chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm nên dẫn đến hôn nhân không còn hạnh phúc và đã sống ly thân với nhau từ năm 2023 đến nay.

Về con chung: Ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V cùng xác định có 01 con chung với nhau tên Lê Thanh T1 (nữ), sinh ngày 14/01/2020, hiện đang do bà V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V thống nhất trình bày không có.

Hiện nay, cả hai cùng nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được nữa; Ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V cùng đồng thuận ly hôn với nhau và thống nhất khi ly hôn sẽ giao Lê Thanh T1 cho bà C Trúc Viên trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Lê Hoài T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi Lê Thanh T1 đủ 18 tuổi; Về tài sản chung và nợ chung: Do không có nên ông T, bà V không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Bà Chim Trúc V tự nguyện chịu.

Ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ

công nhận thỏa thuận này của ông, bà.

[2]. Ngày 09 tháng 01 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ tiến hành hòa giải, động viên ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V hàn gắn, đoàn tụ với nhau nhưng các đương sự vẫn bảo lưu ý kiến về việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung nên hòa giải đoàn tụ không thành.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V cùng xác định có một con chung với nhau tên Lê Thanh T1 (nữ), sinh ngày 14/01/2020. Khi ly hôn, thống nhất giao Lê Thanh T1 cho bà C Trúc Viên trực tiếp nuôi dưỡng;

Ông Lê Hoài T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) cho đến khi Lê Thanh T1 đủ 18 tuổi.

Ông Lê Hoài T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Hoài T và bà Chim Trúc V cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ án khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Chim Trúc V tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà bà Chim Trúc V đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0006607 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, công nhận bà V đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV 1 -Cần Thơ;
- UBND P. Ninh Kiều, TP Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

BÙI XUÂN ÁNH

